

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST

Ngày 14 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Văn Bình.
Bà Vi Thị Khiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vy Văn C**, tên gọi khác: không;

Sinh năm 1980 tại xã K, huyện C, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản H, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ văn hóa: mù chữ; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Văn T (đã chết) và bà Vy Thị N; có vợ là Lô Thị Q (đã chết) và 01 con, sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 30/01/2020 đến nay, hiện đang tạm giam. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phan Thị T - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Viêng Văn K, sinh năm 1994; nơi cư trú: bản K, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

- Người chứng kiến: Ông Lô Văn T; sinh năm 1967; Địa chỉ: bản C, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 30/01/2020, Vy Văn C đang ở nhà của mình tại bản H, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An thì có một người đàn ông đến chơi và tự giới thiệu tên là Biên, ở huyện TD, tỉnh Nghệ An. Ngồi chơi và uống rượu cùng nhau được một lúc thì Vy Văn C rủ người đàn ông tên Biên đi đến bản Đũa, xã Lượng Minh, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy về sử dụng và được người đàn ông tên Biên đồng ý. Sau đó Vy Văn C mượn chiếc xe máy của anh Viêng Văn K, sinh năm 1994, trú tại bản K, xã L, huyện C, tỉnh Nghệ An, rồi giao cho người đàn ông tên Biên điều khiển chở Vy Văn C đến khu vực bản Đ, xã LM, huyện TD, tỉnh Nghệ An để tìm mua ma túy. Đến nơi Vy Văn C đưa cho người đàn ông tên Biên 200.000 đồng để góp mua ma túy, người đàn ông tên Biên cầm tiền rồi đi vào trong rừng để mua ma túy, còn Vy Văn C đứng ở ngoài đường chờ. Một lúc sau người đàn ông tên Biên quay lại và đưa một cục heroine vừa mua được ra rồi trích một ít cùng Vy Văn C sử dụng, phần còn lại người đàn ông tên Biên cầm trên bàn tay trái và tiếp tục điều khiển xe máy chở Vy Văn C đi về. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi cả hai về đến khu vực bản LT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối với Vy Văn C, quá trình bắt giữ, lợi dụng sơ hở người đàn ông tên Biên đã trốn thoát. Tổ công tác thu giữ của các đối tượng một cục chất màu trắng (nghỉ là heroine) được gói bằng bao potylen màu trắng và một chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng - đen, biển kiểm soát 37C1-102.47.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 10 giờ 10 phút, ngày 31/01/2020 đã xác định: 01 (Một) cục chất màu trắng (nghỉ là heroine) thu giữ của Vy Văn C có khối lượng 2 (Hai) gam. Hội đồng niêm phong đã tiến hành trích 0,2 (không phẩy hai) gam làm mẫu vật để gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 223/KL-PC09(MT) ngày 06/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Vy Văn C gửi tới giám định là ma túy (heroine).

Cáo trạng số 27/CT-VKS-HS ngày 05/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Vy Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vy Văn C đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích tàng trữ là để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vy Văn C mức án từ 24 (Hai mươi bốn) đến 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Viêng Văn K vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình điều tra anh trình bày rằng chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng - đen, biển kiểm soát 37C1-102.47 là xe thuộc quyền sở hữu của anh, việc bị cáo mượn xe của anh để đi mua ma túy anh không biết, nay anh đã được trả lại tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố nên đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 15 giờ, ngày 30/01/2020, tại khu vực bản LT, xã CL, huyện KS, tỉnh Nghệ An, bị cáo Vy Văn C bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 2 (Hai) gam heroine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi trên đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....;

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma

túy là chất gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm, ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó cần xử phạt bị cáo Vy Văn C mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi vi phạm mà bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung là cần thiết. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng gia cảnh bị cáo còn khó khăn, vợ mất sớm một mình nuôi con, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy, mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng không có ý thức kiếm lợi, vì vậy miễn hình phạt tiền, là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên Biên đã cùng với bị cáo đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy và đối tượng đã bán ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý.

Đối với anh Viêng Văn K, người đã cho bị cáo mượn chiếc xe máy để đi mua ma túy, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã chứng minh được việc bị cáo mượn xe của anh Viêng Văn K để sử dụng vào việc phạm tội anh Viêng Văn K không biết. Vì vậy, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh Viêng Văn K là phù hợp.

[6] Vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu trắng - đen, biển kiểm soát 37C1-102.47 của anh Viêng Văn K bị bị cáo sử dụng để đi mua ma túy, tuy nhiên anh Viêng Văn K không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội nên đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. Quá trình điều tra anh Viêng Văn K không có yêu cầu gì về quyền lợi và nghĩa vụ của mình nên Tòa miễn xét.

Số ma túy heroine thu giữ của bị cáo sau khi trích mẫu để gửi đi giám định thì số còn lại có khối lượng là 1,8 (Một phẩy tám) gam heroine. Đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vy Văn C 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 30/01/2020).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu để tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Vy Văn C, bên trong chứa 1,8 (Một phẩy tám) gam heroine còn lại đã thu giữ của bị cáo. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 00 phút, ngày 06/3/2020.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Vy Văn C phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/5/2020); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án đối với phần có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam, Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo, Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc